TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁC ÁI** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2020/QĐST-HNGĐ	*Bác Ái, ngày 18 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 01/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Thành Xuân C, sinh năm 1978.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: thôn CP, xã PH, huyện BA, tỉnh NT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Thành Xuân C và chị Nguyễn Thị Hồng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Thành Xuân C và chị Nguyễn Thị Hồng T cùng thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho hai người được ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Anh Thành Xuân C và chị Nguyễn Thị Hồng T có với nhau 02 (hai) người con chung là cháu Thành Thị Kim Khuê, sinh ngày 19/12/2005 và cháu Thành Anh Khoa, sinh ngày 19/11/2011.

Hai người thống nhất: Giao cháu Thành Thị Kim Khuê, sinh ngày 19/12/2005 và cháu Thành Anh Khoa, sinh ngày 19/11/2011 cho chị Nguyễn Thị Hồng T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Hồng Thủy

không yêu cầu anh Thành Xuân C cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được quyền ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Thành Xuân C và chị Nguyễn Thị Hồng T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Thành Xuân C tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số No: 0014838 ngày 13/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bác Ái; Anh Thành Xuân C được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Bác Ái;
- Chi cục THADS huyện Bác Ái;
- UBND xã Lâm Sơn, huyện Ninh Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Sẩm A Tắc